TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 04/2024/DS-ST
Ngày: 31 – 01 – 2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lil

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang

Ông Lê Văn Qui

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 144/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2023/QĐXX-ST ngày 27 tháng 12 năm 2023 Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/QĐST-DS, ngày 12 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty T1 Jaccs.

Người đại diện theo pháp luật: Ông TANIGUCHI NOBORU, Chức vụ Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Lầu A Tòa nhà C, số G- 74, N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H, Chức vụ Trưởng bộ phận cấp cao Bộ phận quản lý công nợ.

Người đại diện tham gia tố tụng: Anh Đỗ Phương D, sinh năm 1991 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Lầu A Tòa nhà C, số G- 74, N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Công ty T1 Jaccs, có người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng ông Đỗ Phương D trình bày:

Vào ngày 19/10/2022 chị Nguyễn Thị L có ký Hợp đồng tín dụng số 930110003274455000 với Công ty T1 (gọi tắt là Công ty T1) để vay số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*), mục đích vay để tiêu dùng, thời hạn vay là 24 tháng, lãi suất là 3,87%/tháng, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất cho vay, trường hợp chậm trả còn phải chịu khoản phí quản lý vay. Phương thức trả nợ chia đều gốc và lãi suất cho 24 tháng, mỗi tháng chị Nguyễn Thị L phải trả cho Công ty T1 3.247.839 đồng, trả vào ngày 22 hàng tháng, việc vay nợ không có tài sản đảm bảo.

Từ khi vay, chị Nguyễn Thị L thực hiện thành toán đúng như thỏa thuận cho Công ty T1 cho đến ngày 22/8/2023 thì chị Nguyễn Thị L không thực hiện trả nợ cho Công ty T1. Phía Công ty T1 đã nhiều lần đôn đốc chị Nguyễn Thị L trả nợ nhưng chị hứa hẹn mà không thực hiện cho đến khi Công ty T1 khởi kiện đến Tòa án thì chị Nguyễn Thị L trả thêm cho Công ty 02 lần tiền, ngày gần nhất là 08/12/2023.

Tại bản tự khai ngày 31/01/2024 ông Đỗ Phương D là người đại diện của Công ty T1 yêu cầu Tòa án buộc chị Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ cho Công ty T1 đến ngày 31/01/2024 là 42.958.097 đồng, trong đó nợ gốc là 34.834.721 đồng, lãi trong hạn là 7.535.224 đồng, lãi quá hạn là 504.152 đồng, phí quản lý khoản vay 84.000 đồng. Buộc chị Nguyễn Thị L tiếp tục trả nợ lãi, các khoản phí cho Công ty T1 theo mức lãi suất và các khoản phí đã thỏa thuận trong hợp đồng, trả cho đến khi hết nợ.

Bị đơn chị Nguyễn Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án không tiến hành ghi lời khai đối với bị đơn chị Nguyễn Thị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Công ty T1 Jaccs, có người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng ông Đỗ Phương D có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn chị Nguyễn Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn Công ty T1 Jaccs, có người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng ông Đỗ Phương D và bị đơn chị Nguyễn Thị L.

[2] Về thẩm quyền: Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" căn cứ Điều 26; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty T1 Jaccs yêu cầu bị đơn chị Nguyễn Thị L trả số tiền còn nợ là 42.958.097 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, nguyên đơn Công ty T1 đã cung cấp Hợp đồng tín dụng số 930110003274455000 lập ngày 19/10/2022, thể hiện chị Nguyễn Thị L có vay của Công ty T1 số tiền 50.000.000 đồng, mục đích vay để tiêu dùng. Thời hạn vay là 24 tháng, lãi suất cho vay 3,87%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay, trường hợp chậm trả còn phải chịu khoản phí quản lý vay. Phương thức trả nợ chia đều gốc và lãi suất cho 24 tháng, mỗi tháng chị Nguyễn Thị L phải trả cho Công ty T1 3.247.839 đồng, trả vào ngày 22 hàng tháng, việc vay nợ không có tài sản đảm bảo. Tuy nhiên, sau khi vay nợ chị L không thực hiện như đã thoả thuận cho Công ty T1, phía Công ty T1 đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở nhưng chị L vẫn không thực hiện. Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 thì: *"Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thoả thuận khác"*. Vì vậy, nguyên đơn Công ty T1 khởi kiện bị đơn chị Nguyễn Thị L để yêu cầu trả số tiền còn nợ là có căn cứ nên được chấp nhận.

Về lãi suất: Theo Hợp đồng tín dụng số 930110003274455000 lập ngày 19/10/2022 thể hiện chị Nguyễn Thị L đã vay của Công ty T1 số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất cho vay 3,87%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay, trường hợp chậm trả còn phải chịu khoản phí quản lý vay. Theo quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định *"Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất ...theo quy định pháp luật"*. Khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định *"Trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi như sau: a) Lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả; trường hợp chậm trả thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này; b) Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% lãi suất vay theo hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác"*. Bị đơn chị Nguyễn Thị L đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty T1 theo Hợp đồng tín dụng đã ký làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty T1. Vì vậy, Công ty T1 yêu cầu bị đơn chị Nguyễn Thị L trả số tiền lãi trong hạn là lãi trong hạn là

7.535.224 đồng, lãi quá hạn là 504.152 đồng, phí quản lý khoản vay 84.000 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí 2.147.900 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 357; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sữa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 26, Điều 35, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty T1 Jaccs đối với bị đơn chị Nguyễn Thị L.

2. Buộc bị đơn chị Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Công ty T1 Jaccs số tiền 42.958.097 đồng (*Bốn mươi hai triệu, chín trăm năm mươi tám nghìn, không trăm chín mươi bảy đồng*), trong đó nợ gốc là 34.834.721 đồng (*Ba mươi bốn triệu, tám trăm ba mươi bốn nghìn, bảy trăm hai mươi mốt đồng*), lãi trong hạn là 7.535.224 đồng (*Bảy triệu, năm trăm ba mươi lăm nghìn, hai trăm hai mươi bốn đồng*), lãi quá hạn là 504.152 đồng (*Năm trăm lẽ bốn nghìn, một trăm năm mươi hai đồng),* phí quản lý khoản vay 84.000 đồng (*T mươi bốn nghìn đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/02/2024) bị đơn chị Nguyễn Thị L còn phải chịu lãi suất và các khoản phí trên số tiền chưa trả cho Công ty T1, mức lãi suất và các khoản phí do các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 930110003274455000 lập ngày 19/10/2022 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ tại Công ty T1 Jaccs.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn chị Nguyễn Thị L phải chịu số tiền 2.147.900 đồng (*Hai triệu, một trăm bốn mươi bảy nghìn, chín trăm đồng*).

Nguyên đơn Công ty T1 Jaccs được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.080.000 đồng (*Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồn*g), theo lai thu số 0007614 ngày 19/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công tai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Lil